

Bản án số: 42/2018/HS-ST  
Ngày 31-5-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Trần Đình Diệu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Quang Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn H , sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện T , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; con ông Phùng Văn L và bà Vương Thị T (đều đã chết); gia đình có ba anh em, H là lớn nhất; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; Có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005); tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 579/QĐ-XPVPHC ngày 15/02/2017 Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (chưa được xóa); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2018; có mặt.

2. Hoàng Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện T , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn D , sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị D , sinh năm 1959; gia đình có hai chị em, N là con út; có

chồng là Nguyễn Xuân T , sinh năm 1983; Có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2018; có mặt.

3. Nguyễn Thị N , sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Đăng N , sinh năm 1948 và bà Đào Thị M , sinh năm 1958; gia đình có 06 chị em, N là con thứ năm; có chồng là Nguyễn Doãn C , sinh năm 1988 (đã ly hôn); Có 02, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2018; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Lê Thị C , sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn N , xã D, huyện T , thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Hữu T , sinh năm 1960 và bà Lê Thị Thanh H , sinh năm 1964; gia đình có 04 chị em, C là con thứ ba; có chồng là Đỗ Văn Đ , sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2018; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Tổ công tác Đoàn công an Khu công nghiệp VSIP công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã T làm nhiệm vụ tại thôn 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đã phát hiện bắt quả tang tại nhà của Hoàng Thị N có các đối tượng Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N , Lê Thị C , Phùng Văn H đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh phỏm”. Quá trình bắt giữ công an thu trên chiếu bạc gồm: 01 thảm nỉ màu đỏ (kích thước 2,4m x 2m); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; số tiền 7.950.000 đồng; thu trong người Lê Thị C số tiền 2.000.000 đồng, thu trong người Hoàng Thị N số tiền 50.000 đồng, thu trong người Nguyễn Thị N số tiền 1.030.000 đồng. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Phùng Văn H , Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N và Lê Thị C khai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Nguyễn Thị N , C , H đến nhà Hoàng Thị N chơi. Tại đây, cả nhóm rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức “đánh phỏm” và thông nhất cách thức, tỷ lệ cá cược như sau: Các đối tượng dùng bài lá tú lơ khơ gồm 52 quân, chia đều cho mỗi người 08 lá, tỷ lệ cá cược là 2-4-6. Người về nhất là người có số điểm thấp nhất và được hưởng số tiền của ba người chơi còn lại, lần lượt theo thứ tự về nhì 20.000 đồng, về ba 40.000

đồng, về thứ tư (bét) 60.000 đồng; người có bài “cháy” phải trả cho người nhất 100.000 đồng, người có bài “ù” thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền 200.000 đồng, nếu ù “đồng hoa” hoặc ù “tứ trụ” thì những người còn lại phải trả 400.000 đồng cho người ù. Cả nhóm ngồi chơi đánh bạc trên tấm thảm nỉ của nhà Hoàng Thị N . Lê Thị C là người đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ. Trong khi đánh bạc các đối tượng Phùng Văn H , Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N , Lê Thị C để tiền trước mặt mình, không biết chính xác thắng hay thua.

Phùng Văn H mang theo 1.550.000 đồng, đã sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt giữ công an không thu tài sản đồ vật gì trong người H . Nguyễn Thị N mang theo 3.730.000 đồng, đã sử dụng 2.700.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt giữ công an thu trong người Nguyễn Thị N số tiền 1.030.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Thị N dùng để đóng học cho con, không dùng để đánh bạc. Lê Thị C mang theo 4.250.000 đồng, đã sử dụng 2.250.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt giữ công an thu trong người C số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền này C mượn của em chồng là chị Nguyễn Thị C , sinh năm 1985, ở thôn 1, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng để chi tiêu cá nhân, không dùng đánh bạc.

Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.950.000 đồng. Cả nhóm chơi bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như nội dung nêu trên.

Tại cơ quan điều tra chị Nguyễn Thị C khai có cho Lê Thị C vay số tiền 2.000.000 đồng để chi tiêu sinh hoạt cá nhân, chị C không liên quan đến hành vi đánh bạc của C .

Về vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 7.950.000 đồng; 01 thảm nỉ màu đỏ (kích thước 2,4m x 2m); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu của C ; số tiền 50.000 đồng thu của Hoàng Thị N ; 1.030.000 đồng thu của Nguyễn Thị N . Tài liệu điều tra xác định các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho C , Hoàng Thị N và Nguyễn Thị N sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Phùng Văn H , Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N , Lê Thị C về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017, xử phạt Hoàng Thị N, Lê Thị C mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Thị N từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 tấm nỉ màu đỏ (kích thước 2,4m x 2m); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.950.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Văn H , Hoàng Thị N khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo Nguyễn Thị N vắng mặt do vừa mới sinh con, bị cáo Lê Thị C vắng mặt do bị ốm phải đi điều trị bệnh, có đơn xin xét xử vắng mặt và Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn H , Hoàng Thị N khai cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo Nguyễn Thị N , Lê Thị C vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/01/2018 các bị cáo Phùng Văn H , Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N , Lê Thị C đã cùng nhau tham gia đánh bạc với số tiền là 7.950.000 đồng là phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an

toàn công cộng mà còn gây ra rất nhiều hậu quả đáng tiếc, không chỉ ảnh hưởng về mặt kinh tế của nhiều cá nhân, gia đình, tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển mà còn ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội khi đang có thai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Đây là một vụ án đồng phạm, trong đó các bị cáo đều cùng nhau đề xuất việc đánh bạc nên xác định vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Đối với bị cáo Phùng Văn H , quá trình nhân thân có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội về hành vi đánh bạc, vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo. Các bị cáo Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N , Lê Thị C nhân thân không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội nên áp dụng Điều 36 bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là đủ điều kiện giáo dục các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có thể áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo Hoàng Thị N và Lê Thị C . Tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định người bị kết án bị khấu trừ thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước, tuy nhiên các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, phải nuôi con nhỏ nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị N , Hoàng Thị N , Lê Thị Ch . Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, song xét các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 thảm ni màu đỏ (kích thước 2,4m x 2m); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 7.950.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Phùng Văn H phạm tội Đánh bạc; xử phạt bị cáo Phùng Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Hoàng Thị N , Lê Thị C phạm tội Đánh bạc; xử phạt bị cáo Hoàng Thị N , Lê Thị C mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hoàng Thị N , Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã T , huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo Nguyễn Thị N , Hoàng Thị N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát giáo dục các bị cáo Nguyễn Thị N , Hoàng Thị N . Giao bị cáo Lê Thị C cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Thị C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D trong việc giám sát giáo dục bị cáo Lê Thị C .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thảm nỉ màu đỏ kích thước 2,4m x 2m; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 3 năm 2018 và Phiếu nhập kho số NK2018/52 ngày 12 tháng 3 năm 2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.950.000 đồng (biên lai thu tiền số 0000748 ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và giấy ủy nhiệm chi ngày 02/4/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phùng Văn H , Nguyễn Thị N , Hoàng Thị N , Lê Thị C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 ( Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Dương Quan, Thủy Nguyên, Hải Phòng;
- UBND xã Tân Dương, Thủy Nguyên, Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Hồng Lý**